

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 135 /2021/HSST

Ngày 09- 12- 2021

NHÂN DA

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị ThA Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê A Dũng

2. Bà Trần Thị Ánh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh, Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 114/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2021/QĐXXST- HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh năm 1972 tại Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT: và chỗ ở hiện nay: Tổ 19A, phố T, phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến Nhân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh; có vợ là Nguyễn Thị Liên và 02 con sinh năm 2008 và sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

- Bản án số 63/1993/BA-HSST ngày 15/11/1993, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Nguyễn Văn A 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (bản án không xác định giá trị tài sản trộm cắp); buộc bồi thường 302.500 đồng; án phí 50.000 đồng. A đã chấp hành xong hình phạt tù, đối với khoản tiền bồi thường và án phí xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì không thể hiện việc thụ lý (A khai nhận đã nộp bồi thường và án phí tại Chi cục Thi hành án Việt Trì);

- Bản án số 79/1993/BA-HSST ngày 30/12/1993, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Nguyễn Văn A 9 tháng tù về tội Chứa chấp tiêu thụ tài sản

do phạm tội mà có. Tổng hợp với hình phạt tại bản án số 63 ngày 15/11/1993 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì buộc A phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/1993; án phí 50.000 đồng. A đã chấp hành xong hình phạt tù, đối với khoản án phí xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì không thể hiện việc thụ lý (A khai nhận đã nộp bồi thường và án phí tại Chi cục Thi hành án Việt Trì);

- Bản án số 149/HS-ST ngày 13/12/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn A 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (bản án không xác định giá trị tài sản trộm cắp), thời hạn tù tính từ ngày 03/9/1997; án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng; án phí dân sự trong hình sự 50.000 đồng. Bị can đã chấp hành xong hình phạt tù; thi hành xong các khoản án phí ngày 21/4/1998.

- Bản án số 53/2005/HSST ngày 11/4/2005, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Nguyễn Văn A 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2005; án phí 50.000 đồng. Bị can đã chấp hành xong hình phạt tù, thi hành xong án phí ngày 19/7/2005;

- Bản án số 175/2012/HSST ngày 20/7/2012, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt Nguyễn Văn A 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2012; án phí 200.000 đồng. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/3/2014; thi hành xong án phí ngày 19/10/2012 (Bản án này xác định A không có tiền án, tiền sự)

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/7/2021. Quá trình điều tra xác định, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nếu để ngoài xã hội có khả năng tiếp tục phạm tội nên đến ngày 16/7/2021 Cơ quan điều tra khởi tố bị cáo, ra Lệnh tạm giam đối với bị cáo A, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 14/7/2021 tại khu 3, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Việt Trì đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn A, sinh năm 1972, trú tại: Tổ 19A, phố Thọ Mai, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của A: 01 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, A khai đây là gói ma túy Heroine của A mục đích để sử dụng cho bản thân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu xA đen số IMEI: 868573027492492, kèm 01 sim trong máy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu vàng đen, biển kiểm soát: 19B1- 258.20 và 800.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 238 ngày 14/7/2021 giám định số chất cục bột màu trắng đã thu giữ của Nguyễn Văn A. Tại bản kết luận giám định số 857/KLGĐ ngày 17/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: "*Chất bột, cục màu trắng*

chứa trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng: 0,249 gam, loại: Heroine".

Heroine là chất ma túy nằm trong dA mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018ND-CP ngày 15/5/2021 của Chính Phủ.

Hoàn trả lại đối tượng giám định 0,020 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy và đóng dấu.

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ, A khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 14/7/2021, A rủ Triệu Quang L sinh năm: 1976, trú tại: phố Hồng Hà- Tiên Cát- Việt Trì đến thành phố Vĩnh Yên- Vĩnh Phúc chơi, Lập đồng ý. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19B1- 258.20 chở Lập đến thành phố Vĩnh Yên- Vĩnh Phúc. Khi đến khu vực Bưu điện thành phố Vĩnh Yên, A bảo Lập xuống xe đứng chờ còn A đi đến khu vực gần chợ Vĩnh Yên- Vĩnh Phúc tìm mua ma túy heroine về sử dụng, A không nói cho Lập biết việc mình đi tìm mua ma túy. Tại đây, A gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy heroine có đặc điểm là gói giấy có mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A tách một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại A cất giấu trên người để sử dụng. Sau đó, A quay lại đón Lập để đi về thành phố Việt Trì. Khi A và Lập về đến khu vực đường đê thuộc khu 3, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thì bị tổ công tác của Đội điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Việt Trì phát hiện, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, tài sản của vụ án: 01 bì niêm phong số 857/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu xA đen số IMEI: 868573027492492, kèm 01 sim trong máy là tài sản của A không liên quan đến hành vi phạm tội, hiện được bảo quản tại kho vật chứng- Công an thành phố Việt Trì; Tiền Việt Nam: 800.000 đồng, là tài sản của A không liên quan đến hành vi phạm tội được gửi vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu vàng đen, biển kiểm soát: 19B1- 258.20 A sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định đây tài sản của bà Nguyễn Thị M- sinh năm: 1933, trú tại: phố Thọ Mai- Tiên Cát- Việt Trì là mẹ đẻ của A, việc A sử dụng xe để đi mua ma túy bà Minh không biết nên ngày 03/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà Minh, bà Minh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số: 115/CT-VKS-VT ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn

A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; điểm a,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ: 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của bị cáo số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu xA đen số IMEI: 868573027492492

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số 857/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định và 01 sim trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đúng thời hạn do pháp luật quy định nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung:*

Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 14/7/2021, tại khu 3, xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn A đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,249 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị đội Cảnh

sát điều ra- Công an thành phố Việt Trì phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn A đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

Về nguyên nhân, điều kiện, động cơ, mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Do A là người thường sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào tuy nhiên nhân thân của bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại

phiên tòa xác định bị cáo có tài sản là 800.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu xA đen số IMEI: 868573027492492 nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu số tiền và điện thoại của bị cáo để sung công quỹ nhà nước.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Ma túy là vật nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số: 857/KLGD ngày 15/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định bên trong có chứa 0,020 gam chất bột, cục màu trắng.

- Đối với 01 sim điện thoại trong chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo A là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

[7] Về nguồn gốc số Ma túy: Đối với người đàn ông đã bán ma túy Heroine cho A, do A không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của A, không có căn cứ nào khác. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ thì xử lý sau, xét thấy là phù hợp.

Đối với Triệu Quang Lập, việc A đi mua ma túy để sử dụng Lập không biết và không được hưởng lợi gì nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[8] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu vàng đen, biển kiểm soát: 19B1- 258.20 A sử dụng để đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định đây tài sản của bà Nguyễn Thị M- sinh năm: 1933, trú tại: phố Thọ Mai- Tiên Cát- Việt Trì là mẹ đẻ của A, việc A sử dụng xe để đi mua ma túy bà Minh không biết nên ngày 03/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho bà M, bà M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Xét thấy phù hợp.

[9 Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2021.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu xA đen số IMEI: 868573027492492 của bị cáo Nguyễn Văn A.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 857/KLGĐ ngày 15/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định

- 01 sim lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu xA đen IMEI: 868573027492492 số 0396588878

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Thanh Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị ThA Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

A handwritten signature in black ink, appearing to be 'Lý Thị Tha Huyền', with a small capital 'N' above the final part of the signature.

Lý Thị Tha Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND , TP Việt Trì, Phú Thọ;
- Bị cáo,
- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị ThA Huyền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- CA TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Phượng Lâu, Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị ThA Huyền

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị ThA Huyền

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút , ngày 11/6/2021.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án, đã đọc lại, các thành viên Hội đồng xét xử nghe và cùng ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị ThA Huyền

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ**

**Kính gửi: UBND xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ**

Căn cứ Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự;

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì - tỉnh Phú Thọ thông báo đến UBND xã
Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2021/HSST ngày 05/5/2020 đối với bị
cáo:

Đặng Quang Bảo, sinh năm 1990 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi
ĐKHKT: khu 10, xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ và chỗ ở
hiện nay: Đội 9, xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp:
lao động tự do;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang Bảo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quang Bảo 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

Tịch thu số tiền 6.200.000đ (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có số: 165/KLGD ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 4,632 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Đặng Quang Bảo) và 0,232 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng (bì vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Quang Bảo) là mẫu vật còn lại sau khi giám định, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, 01 cân điện tử màu đen trắng đã qua sử dụng Bảo sử dụng để cân ma túy, 01 sim số 0969.959.695 lắp trong điện thoại IPHONE màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước của Bảo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng, đã cũ, số IMEI:355877063710307

- Trả lại cho bị cáo 01 CMND mang tên Đặng Quang Bảo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Công an thành phố Việt Trì và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Buộc Đặng Quang Bảo nộp sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Đặng Quang Bảo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Toà án nhân dân thành phố Việt Trì gửi thông báo kết quả xét xử đến thông báo cho UBND xã Thạch Sơn, UBND xã Thụy Vân được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Lý Thị ThA Huyền

